TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2018/HSST
Ngày 28 tháng 12 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Sơn.

Thẩm phán: Ông Nguyễn Vĩnh Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn An, ông Phùng Đình Chúc và bà Nguyễn Thị Ngọc Ngà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Tuấn, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Hậu, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2018, tại Nhà văn hóa Tổ dân phố M, phường Q, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2018/HSST ngày 03 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra vụ án ra xét xử số: 72/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Thị Vân K (tên gọi khác: Không), sinh năm 1994, tại huyện Đ, tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: Tổ 13, khu 2, phường Ô, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố T, phường Q, thành phố V, Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thanh P, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1968; có chồng là Trịnh Anh G, sinh năm 1981 và có 02 con (con lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2015); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/8/2018 cho đến nay (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Văn Thị Thanh H là Luật sư văn phòng Luật sư 99 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 08/8/2018, Phạm Thị Vân K điều khiển xe máy BKS: 88C1- 252.29 từ phòng trọ tại tổ dân phố T, phường Q, thành phố V đem theo một gói ma túy tổng hợp dạng đá và một viên ma túy tổng hợp hình chữ nhật màu xanh (ma túy kẹo) để trong chiếc ví giả da màu đen đi ra đoạn đường L, thuộc tổ dân phố M, phường Q, thành phố V với mục đích xem có ai mua thì bán số ma túy tổng hợp trên để kiếm lời. Tại đây, Phạm Thị Vân K gặp Trần Văn N, sinh năm 1991, trú tại: Thôn B, xã A, huyện D, tỉnh Vĩnh Phúc đang đi cùng Nguyễn Văn M, sinh năm 1994, trú tại phường S, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc. Phạm Thị Vân K có hỏi N và M "các anh có mua ma túy đá, ma túy kẹo không, em bán cho". N và M nói: "để xem ma túy thế nào đã rồi mua". Trong khi Phạm Thị Vân K đang lấy ma túy đá và ma túy kẹo ra để cho N và M xem nhưng K chưa kịp đưa ma túy cho N và M, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu một chiếc ví giả da màu đen của Phạm Thị Vân K đang cầm trong tay phải, bên trong ví gồm có: một gói nilon màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng đá và một gói giấy bạc chứa một viên nén hình chữ nhật màu xanh. K khai là ma túy tổng hợp (ma túy dạng đá và ma túy kẹo) của K đem đi để bán, nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang. Vật chứng được niêm phong có ký hiệu A1. Ngoài ra, còn thu giữ trong chiếc ví giả da màu đen của K hai chiếc ĐTDĐ (gồm: 01 chiếc nhãn hiệu Iphone và 01 chiếc nhãn hiệu LVmobile đã cũ) kèm theo số tiền 3.200.000đ.

- Tạm giữ của Phạm Thị Vân K, một chiếc xe máy nhãn hiệu Wave @, màu sơn xanh- đen- bạc, BKS: 88C1- 252.29 đã cũ.

Cùng ngày 08/8/2018 Cơ quan Công an tỉnh Vĩnh Phúc ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở trọ, đồ vật, tài sản của Phạm Thị Vân K tại tổ dân phố T, phường Q, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc. Kết quả khám xét không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Tại bản kết luận giám định số: 1093/KLGĐ ngày 12/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

+ Tinh thể dạng đá trong 01 gói nilon của mẫu A1 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Methamphetamine. Khối lượng của mẫu gửi giám định là: 47,8871g (Bốn bảy phảy tám tám bảy một gam, không kể bao bì).

+ Viên nén hình chữ nhật màu xanh, hai mặt đều in chìm ký tự không rõ hình thù trong 01 gói giấy của mẫu A1 gửi giám định, có khối lượng: 0,2784g (không phảy hai bảy tám bốn gam, không kể bao bì). Cơ quan giám định - Công an tỉnh Vĩnh Phúc từ chối giám định, do vượt quá khả năng chuyên môn.

Ngày 20/8/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 12 gửi Viện khoa học hình sự - Bộ Công an để giám định chất ma túy đối với viên nén hình chữ nhật màu xanh thu giữ được trong vụ án nêu trên.

Tại bản kết luận giám định số: 4610/KLGĐ- C09 (TT2) ngày 07/9/2018 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận: Viên nén hình chữ nhật màu xanh, hai mặt đều in chìm ký tự không rõ hình thù trong 01 gói giấy của mẫu A1 gửi giám định, có khối lượng 0,2784g (không phảy hai bảy tám bốn gam, không kể bao bì) là ma túy, loại Psilocine.

Hoàn lại mẫu vật còn lại sau giám định là 45,4178g Methamphetamine và toàn bộ bao gói.

Về nguồn gốc số ma túy Phạm Thị Vân K đem đi bán, quá trình điều tra K khai nhận mua của một phụ nữ khoảng hơn 20 tuổi, không rõ tên, tuổi địa chỉ cụ thể ở khu vực phường X, thành phố O, tỉnh Quảng Ninh một gói ma túy tổng hợp dạng đá và một viên ma túy tổng hợp màu xanh với giá 3.800.000đ, do vậy không đủ căn cứ để xác định được người phụ nữ đã bán ma túy cho K.

Nguồn gốc số tiền 3.800.000đ Phạm Thị Vân K có để mua số ma túy tổng hợp trên là do K lao động, bán hàng ăn mà có.

Đối với 02 chiếc điện thoại thu giữ của K quá trình điều tra xác định K sử dụng để liên lạc với gia đình, bạn bè, không dùng vào việc phạm tội.

Đối với số tiền 3.200.000đ thu giữ của K, quá trình điều tra xác định là tiền của K lao động, bán hàng ăn mà có, không phải là tiền do mua bán trái phép chất ma túy.

Đối với chiếc ví giả da màu đen thu giữ của K, quá trình điều tra xác định K sử dụng để đựng đồ dùng cá nhân.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Wave @ màu sơn xanh- đen- bạc, biển kiểm soát: 88C1- 252.29 quá trình điều tra xác định là của bà Khổng Thị E, sinh năm 1959, trú tại: Thôn R, xã Ê, huyện U, tỉnh Vĩnh Phúc. Bà E mua chiếc xe máy trên từ tháng 02/2018 và đăng ký đứng tên chủ sở hữu để sử dụng làm phương tiện đi lại. Từ tháng 6/2018 bà E cho con trai là anh Khổng Anh I, sinh năm 1988 mượn chiếc xe máy trên để làm phương tiện đi làm tại Hà Nội. Ngày 07/8/2018, anh I đã gửi chiếc xe máy trên tại quán bán hàng của chị H1, sinh năm 1982, trú tại: phường V1, quận H1, thành phố Hà Nội đang ở trọ và bán hàng xôi tại Tổ dân phố T, phường Q, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc. Khoảng 15 giờ ngày 08/8/2018, Phạm Thị Vân K đến mượn chiếc xe máy trên và tự ý sử dụng làm phương tiện để đi bán ma túy. Việc Phạm Thị Vân K sử dụng chiếc xe máy trên đi bán ma túy trái phép, chị H1, anh Khổng Anh I và bà Khổng Thị E

không biết. Do vậy, ngày 10/9/2018, Cơ quan Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã ra quyết định xử lý vật chứng và trả lại chiếc xe máy trên cho chủ sở hữu là bà Khổng Thị E.

Đối với Trần Văn N và Nguyễn Văn M là những người được Phạm Thị Vân K gặp và chào bán ma túy vào ngày 08/8/2018. Tuy nhiên, Trần Văn N và Nguyễn Văn M chưa mua được số lượng ma túy cụ thể nào của Phạm Thị Vân K, vì vậy không có đủ căn cứ để xử lý.

Cáo trạng số: 76/CT-VKS-P1, ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Phạm Thị Vân K về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại phiên toà, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc luận tội đối với bị cáo Phạm Thị Vân K giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phạm Thị Vân K phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Phạm Thị Vân K mức hình phạt từ 15 năm đến 16 năm tù.

Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật được hoàn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc; trả lại cho Phạm Thị Vân K 01 ví giả da màu đen; số tiền 3.200.000đ và 02 điện thoại di động do không liên quan đến việc thực hiện tội phạm nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Luật sư bào chữa cho bị cáo có quan điểm: Đồng ý với việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015. Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có hoàn cảnh gia đình éo le do ly thân chồng lại phải nuôi hai con nhỏ; hành vi phạm tội đã bị bắt quả tang thu giữ được số ma túy mang đi bán nên chưa gây thiệt hại và gia đình bị cáo có công với Nhà nước theo quy định tại các điểm s, h và x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xử phạt hình phạt thấp nhất do pháp luật quy định.

Bị cáo Phạm Thị Vân K hoàn toàn đồng ý với ý kiến của Luật sư bào chữa mà không có bổ sung gì. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quyết định mức án thấp nhất, tạo điều kiện cải tạo nhanh chóng hòa nhập xã hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phạm Thị Vân K đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản phạm pháp quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, các kết luận giám định của cơ quan chuyên môn… và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 15 giờ 45 phút, ngày 08/8/2018, tại đoạn đường L thuộc tổ dân phố M, phường Q, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an tỉnh Vĩnh phúc phát hiện bắt quả tang Phạm Thị Vân K đang có hành vi đem chất ma túy đi bán trái phép cho đối tượng nghiện. Vật chứng cơ quan công an đã thu giữ: 01 chiếc ví giả da màu đen của Phạm Thị Vân K đang cầm trong tay phải, bên trong ví gồm có: 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng đá và 01 gói giấy bạc chứa một viên nén hình chữ nhật màu xanh, kết quả giám định xác định các chất thu giữ trên đều là ma túy bao gồm: 47,8871g Methaphetamine và 0,2784g Psilocine. Ngoài ra, còn thu giữ trong chiếc ví giả da màu đen của K 02 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone và LVmobile đã cũ và số tiền 3.200.000đ.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy do bị cáo Phạm Thị Vân K thực hiện đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015. Căn cứ vào nhân thân của bị cáo, số lần phạm tội, trọng lượng ma túy và tính chất mức độ thực hiện tội phạm thì hành vi của Phạm Thị Vân K đã phạm vào điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015

Tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

" 1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2……..

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm:

a,……..

h) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng số lượng của các chất đó tương đương với số lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này.”

Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Thị Vân K là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Ma túy là tệ nạn xã hội làm ảnh hưởng xấu đến sức khỏe nhân phẩm của con người, dẫn con người đến đời sống đồi trụy, phá hoại hạnh phúc gia đình, làm xói mòn truyền thống đạo đức tốt đẹp của dân tộc. Đồng thời ma túy còn là nguyên nhân, nguồn gốc gây ra nhiều loại tệ nạn, nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác cho xã hội. Trước tình hình các tội phạm về ma túy trong cả nước hiện nay nói chung cũng như tỉnh Vĩnh Phúc nói riêng xảy ra nhiều và ngày càng diễn biến phức tạp gây nhiều hậu quả xấu. Do vậy việc đưa bị cáo ra xét xử lưu động công khai tại nơi thực hiện tội phạm là cần thiết nhằm mục đích tuyên truyền, giáo dục pháp luật trong nhân dân và phục vụ tốt việc giữ vững an ninh chính trị tại địa phương.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng cân nhắc xem xét đến tính chất cũng như mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và hậu quả xảy ra, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phạm Thị Vân K luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã thực hiện; bị cáo có bố được Bộ trưởng Bộ quốc phòng tặng bằng khen vì có thành tích xây dựng và bảo vệ tổ quốc.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Thị Vân K không bị áp dụng tình tiết nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Sau khi cân nhắc, xem xét các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ thực hiện tội phạm, trọng lượng ma túy cũng như nhân thân và điều kiện, hoàn cảnh cụ thể của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù một mức án phù hợp mới có tác dụng giáo dục riêng và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung. Đồng thời thông qua vụ án này cũng là bài học cho mọi người tham dự phiên tòa thấy được tác hại của ma túy để có biện pháp phòng chống hữu hiệu.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[3] Về quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo: Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Phạm Thị Vân K biết rõ pháp luật nhà nước cấm mua bán chất ma túy nhưng vì mục đích lợi nhuận bị cáo vẫn mua ma túy ở Quảng Ninh mang về bán tại phường Q, thành phố V thì bị phát hiện, bắt giữ. Hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn thành, còn việc bị cáo chưa bán được ma túy cho người mua có nhu cầu thì bị phát hiện, bắt giữ là do điều kiện khách quan, không ảnh hưởng đến việc xác định tội danh của bị cáo. Do đó quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo và bị cáo đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ là phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với toàn bộ mẫu vật được hoàn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc cần tịch thu tiêu hủy vì không còn giá trị sử dụng.

Đối với số tiền 3.200.000đ; 02 điện thoại di động; 01 ví giả da màu đen đã thu giữa của bị cáo do không liên quan đến việc thực hiện tội phạm cần trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

[5] Về việc áp dụng hình phạt bổ sung: Xét thấy việc mua bán trái phép chất ma túy do bị cáo thực hiện vì mục đích thu lợi nên việc áp dụng hình phạt tiền là cần thiết. Tuy nhiên căn cứ vào tính chất, mức độ tội phạm và điều kiện, hoàn cảnh cụ thể của bị cáo Hội đồng xét xử phạt số tiền khởi điểm do điều luật quy định là phù hợp.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Thị Vân K phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Phạm Thị Vân K phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Phạm Thị Vân K 16 (mười sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 08/8/2018.

Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015: Phạt bị cáo Phạm Thị Vân K 5.000.000đ sung quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật được hoàn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc vì không còn giá trị sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Phạm Thị Vân K số tiền 3.200.000đ; 02 điện thoại di động; 01 ví giả da màu đen đã thu giữ của bị cáo do không liên quan đến việc thực hiện tội phạm nhưng cần tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

(Toàn bộ vật chứng tịch thu tiêu hủy và trả lại cho bị cáo có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/11/2018 giữa Công an tỉnh Vĩnh Phúc và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc.)

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Phạm Thị Vân K phải chịu 200.000đ.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh phúc;
- Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, Phòng HC-TP; Toà hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Duy Sơn